

ĐỀ NÔNG DÂN VƯƠN LÊN TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, THỰC HIỆN ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

ĐẶNG KIM SƠN *

Nhìn lại những ngày đầu của công cuộc đổi mới, chính những sáng kiến của người nông dân là cơ sở dẫn tới bước đột phá về chính sách phát triển kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn, mở ra cục diện mới phát triển đất nước. Ngay cả trong những thời điểm đất nước gặp khó khăn nhất, nông nghiệp và kinh tế nông thôn vẫn có mức tăng trưởng đều và là nhân tố tạo sự bình ổn cho kinh tế - xã hội nước nhà. Làm gì để tổ chức người nông dân tiếp tục vươn lên trong quá trình công nghiệp hóa, thực hiện định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường là điều cần phải tiếp tục nghiên cứu...

1 - Mặc dù trên các bảng xếp hạng của nhiều tổ chức quốc tế về năng lực cạnh tranh, về môi trường kinh doanh... nước ta thường được xếp ở vị trí tương đối thấp, nhưng Việt Nam vẫn là một trong những nước thu hút đầu tư quốc tế mạnh nhất thế giới. Trong thời gian gần đây, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cùng với khu vực kinh tế tư nhân đã tạo ra trên 70% việc làm trong xã hội và đóng góp trên 80% GDP cho đất nước ⁽¹⁾. Hai trụ cột kinh tế quan trọng này đứng vững và phát triển nhanh dựa vào nguồn lao động dồi dào từ nông thôn với mặt bằng lương thấp nhờ mức giá lương thực, thực phẩm

thấp. Bên cạnh đó, thu nhập ổn định ở nông thôn và tiến bộ rõ rệt về xóa đói, giảm nghèo tạo ra môi trường chính trị xã hội ổn định. Đây là kết quả trực tiếp của quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn do người nông dân đóng vai trò chính. Nghị quyết Trung ương 7 khóa X đánh giá nông nghiệp, nông dân và nông thôn Việt Nam đóng "vai trò chiến lược, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội". Đây là tư

* TS, Viện trưởng Viện Chính sách chiến lược nông nghiệp phát triển nông thôn

(1) Tổng cục Thống kê 2008

tướng chỉ đạo hết sức quan trọng và mới mẻ, đánh dấu bước tiến quan trọng về tư duy của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tuy nhiên, bước vào thời kỳ phát triển mới, để tiếp tục là chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, người nông dân Việt Nam sẽ phải vượt qua những thách thức rất to lớn. Khó khăn nhất đối với nông dân trên con đường phát triển sản xuất hàng hóa lớn là khắc phục nhược điểm của chính nền kinh tế tiểu nông. Không có một hệ thống dịch vụ sản xuất nào có thể vượt qua rủi ro và bù đắp nỗi chi phí giao dịch để tiếp cận tới hơn mười triệu hộ nông dân và hàng triệu hộ ngành nghề nhỏ lẻ, phân tán trên cả nước như hiện nay. Một hệ thống phân phối kinh doanh ở nông thôn dựa vào hàng vạn hộ tiểu thương rời rạc cũng không thể tạo nên nguồn hàng hóa ổn định, đồng nhất, rõ ràng về xuất xứ, bảo đảm về chất lượng cho nhu cầu thị trường quốc tế. Những hộ tiểu nông trung bình chỉ có 0,6 ha lại chia thành nhiều mảnh đất nhỏ không thể áp dụng cơ giới hóa và thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại, phát triển sản xuất hàng hóa lớn.

Ngoài ra, quá trình toàn cầu hóa đang có những "luật chơi" không công bằng, bất lợi cho nông nghiệp của các nước đang phát triển. Nông dân nước nghèo không những chỉ cạnh tranh với nông dân nước giàu mà trước hết còn phải vượt qua mức trợ cấp to lớn của chính phủ các nước giàu. Trung bình nông dân ở 30 nước thuộc nhóm OECD hàng năm nhận hỗ trợ bằng 30% tổng giá trị nông nghiệp của họ⁽²⁾. Cạnh tranh sản xuất đã khó như vậy nhưng bán ra thị trường còn gay go hơn. Chỉ tính riêng 10 nhà chế biến, kinh doanh, 10 siêu thị và 10 doanh nghiệp kinh doanh vật tư nông nghiệp đứng đầu đã chiếm

giá trị tăng thêm tương đương 74% so với những gì toàn bộ nông dân thế giới được hưởng⁽³⁾. Vì thế, cuộc cạnh tranh giữa những nông dân nhỏ Việt Nam với các hệ thống sản xuất nông nghiệp hiện đại, quy mô lớn, được tổ chức chặt chẽ và trợ cấp dồi dào là không cân sức; việc thương lượng, hợp tác làm ăn với hệ thống các doanh nghiệp giàu có về vốn liếng, mạnh mẽ về tổ chức, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia hùng mạnh là không bình đẳng. Đây là thách thức lớn đối với nông dân Việt Nam trong cơ chế thị trường.

Ngay trong nước, quá trình phát triển kinh tế thị trường tất yếu không tránh khỏi sự hình thành các nhóm khác biệt về lợi ích kinh tế và quyền lợi xã hội. Trong các nhà máy, công xưởng, hàng loạt cuộc bãi công tự phát của công nhân đòi quyền lợi tối thiểu về thời gian làm việc, mức lương thỏa đáng, điều kiện làm việc hợp lý,... đang diễn ra cùng với tình trạng lẩn tránh trách nhiệm của các chủ doanh nghiệp về đóng bảo hiểm cho người lao động, vi phạm quy định bảo hộ lao động, bảo vệ môi trường. Tại nông thôn, nhiều nơi nông dân khiếu kiện đông người do bị thiệt thòi về bồi hoàn chuyển nhượng đất cho doanh nghiệp, xây dựng đô thị; người sản xuất thường xuyên phải đương đầu với biến động về giá cả, luôn gặp bất lợi cả đầu vào khi mua vật tư lẫn đầu ra khi bán nông sản,... Trong khi đó, những hành vi trục lợi, lợi dụng thông tin bất cân xứng trong quy hoạch, phá hoại môi trường và tình trạng thiếu việc làm... diễn ra không ít.

(2) Báo cáo phát triển thế giới 2008, Ngân hàng Thế giới

(3) Von Braun, Giám đốc Viện Nghiên cứu chính sách lương thực thế giới 2008

Những yếu tố về tiếp cận thông tin và điều kiện sống tiếp tục gây bất lợi cho cư dân nông thôn. Theo số liệu thống kê, cuối thập niên 90 của thế kỷ XX, cư dân nông thôn Việt Nam chiếm 80% dân số cả nước nhưng chỉ hưởng 30% mức tiêu dùng xã hội⁽⁴⁾. Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa hiện nay vẫn tiếp tục thu hút ngày càng nhiều các nguồn tài nguyên chủ chốt của nông nghiệp và kinh tế nông thôn như lao động, đất, nước, khoáng sản..., trong khi đó, những yếu tố biến động của thiên tai, dịch bệnh, thị trường và quá trình biến đổi khí hậu trong tương lai tiếp tục tạo ra nhiều biến động và rủi ro trong sản xuất và đời sống của nông dân.

2 - Ở nhiều nền kinh tế chuyển đổi, khi "bàn tay vô hình" của thị trường từng bước thay thế "bàn tay hữu hình" của nhà nước, thì đồng minh vốn có của người nông dân sẽ thay đổi. Các doanh nghiệp nhà nước chuyển nhanh sang cổ phần hóa, hướng về mục tiêu lợi nhuận, các tổ chức sự nghiệp cung cấp dịch vụ công của nhà nước cũng chuyển nhanh sang xã hội hóa, tự chủ về tài chính, các tổ chức viện trợ nhân đạo quốc tế chuyển sang đối tác kinh doanh, người tiêu dùng chuyển thị hiếu về sản phẩm chất lượng cao, chế biến sâu, nhập khẩu,... Trong xã hội hình thành các nhóm quyền lợi khác biệt, háng hái tranh thủ quyền lực chính trị. Giới doanh nghiệp dù là quốc doanh hay dân doanh, tầng lớp thị dân dù là viên chức hay dân thường đều vận động cho một hệ thống chính sách đem lại lợi ích cho mình và không phải luôn có lợi cho nông dân. Đây là thực tế khách quan mà mọi nhà nước trong cơ chế thị trường phải xử lý.

Trong cơ chế kế hoạch, về lý thuyết, không có sự khác biệt đối lập về quyền lợi giữa các bộ phận xã hội. Do đó, tổ chức đại

diện cho người lao động như công đoàn, hội nông dân đóng vai trò "cánh tay nối dài" của đảng, chính quyền" một cách hợp lý. Thế nhưng, khi chuyển sang cơ chế thị trường, khi "hạ tầng cơ sở" đã chấp nhận sự chuyển biến mạnh mẽ tạo ra khác biệt to lớn về quyền lợi trong các mối quan hệ giữa người sản xuất và người tiêu dùng, giữa người quản lý, nhà đầu tư và người lao động, thì ở "thượng tầng kiến trúc" các tổ chức đại diện lợi ích của các tầng lớp vẫn tồn tại theo kiểu cũ là điều duy ý chí và khó có thể khắc phục tình trạng hành chính hóa hoạt động của các tổ chức này. Và một khi cán bộ công đoàn, hội nông dân sống bằng lương nhà nước hay tiền công của giới chủ, không trực tiếp do người lao động bầu ra và nuôi nấng, đương nhiên sẽ không có động lực và sức mạnh để bảo vệ quyền lợi thiết thân cho người lao động.

Xây dựng "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh" là mục tiêu của Đảng và Nhà nước ta. Chúng ta đã cố gắng thực hiện công bằng cho số ít nhóm yếu thế trong xã hội như người nghèo, người cô đơn, tàn tật, đồng bào dân tộc,... thể hiện tính nhân đạo, nhân văn chung của xã hội, nhưng bảo đảm thiết thực quyền lợi của đông đảo người lao động mới thực sự thể hiện rõ tính giai cấp của định hướng xã hội chủ nghĩa.

Song, hiện nay chúng ta không có khả năng hỗ trợ cho nông dân như các nước phát triển làm. Theo kinh nghiệm thực tế, khi các lĩnh vực phi nông nghiệp phát triển mạnh mẽ làm cho tỷ trọng GDP nông nghiệp trong tổng GDP quốc gia giảm từ 20% như mức hiện nay của Việt Nam xuống còn khoảng

(4) Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 1999

15% thì kinh tế nhà nước mới đủ mạnh để có ngân sách trực tiếp trợ cấp trở lại cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Trong 7, 8 năm tới, khả năng hỗ trợ hạn chế của ngân sách nhà nước cũng mới chỉ đủ tập trung cho một số nhóm đối tượng nhỏ theo mục tiêu nhân đạo. Nhưng "sóng gió" quyết liệt của cơ chế thị trường vẫn đang đe dọa lợi ích sống còn của hàng chục triệu nông dân và lao động nông thôn.

Điều này không có gì mới. Hầu hết các nước phát triển Âu, Mỹ trước đây đều phải chấp nhận mô hình phát triển chữ U ngược của Kuznets⁽⁵⁾: chấp nhận hy sinh quyền lợi của nông dân trong giai đoạn đầu của quá trình công nghiệp hóa, sau khi kinh tế đã phát triển sẽ lấy các nguồn thu từ công nghiệp và đô thị để trợ cấp, bù đắp lại cho nông nghiệp, nông thôn. Về thực chất, nghĩa là giai cấp nông dân bị bóc lột, bần cùng trong quá trình chuyển hóa đầu đón thành giai cấp vô sản công nghiệp. Tại rất nhiều nước, thiết chế gia đình nông thôn, cộng đồng làng xã bị hủy hoại trong quá trình phát triển đô thị. Kết quả chẳng những tạo ra những thành phố khổng lồ nghẽn tắc người di cư, mà còn gây nên bất ổn xã hội, mâu thuẫn sắc tộc, tranh chấp không gian, bất ổn chính trị.

Vậy chúng ta phải làm gì? Cam kết chính trị bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thị trường đồng thời cũng là giải pháp bảo đảm phát triển vững bền, ổn định trong xã hội khác biệt về quyền lợi. Và, nó phải thể hiện ở quyết tâm tổ chức đội ngũ lao động nông nghiệp khổng lồ thành một lực lượng thống nhất. Trong cuốn "*Đường cách mệnh*" do Chủ tịch Hồ Chí Minh viết cách nay hơn 80 năm, bằng ngôn từ bình dân, Bác đã chỉ ra những việc mà "tổ chức dân

cày" phải làm: Mục tiêu của nông hội phải là bảo vệ quyền lợi kinh tế, chính trị, văn hóa cho nông dân.

Về cách thức tổ chức, "*Đường cách mệnh*" chỉ dẫn nông hội nên làm giống như công hội: có thể tổ chức theo hội nghề nghiệp (ai làm nghề gì vào hội ấy) hay mạnh hơn là hội ngành hàng (những người làm chung một hoạt động trong một ngành, trên một địa bàn cùng tham gia một hội). Hội viên phải thực sự là nông dân, đủ tuổi trưởng thành, có tư cách đạo đức, chính trị tốt, được hội viên giới thiệu. Hội viên phải đóng góp hội phí để chi cho hoạt động thường xuyên của hội, hỗ trợ nhau lúc khó khăn và đầu tư vào các hoạt động phát triển như mở trường, thư viện, bệnh viện, cơ sở văn hóa phúc lợi, xây dựng hợp tác xã, và lập các tổ chức của hội. Công việc của hội phải thiết thực, có lợi cho dân, cho nước (như kết nạp hội viên, dạy cách làm ăn, tổ chức hợp tác xã, phát triển giáo dục, văn hóa, chống hủ tục, tệ nạn xã hội, cứu trợ xã hội).

3 - Hiện nay, Hội Nông dân Việt Nam còn rất nhiều việc phải làm để thực sự là tổ chức "của nông dân, do nông dân và vì nông dân". Trước tác động tổng hợp của công nghiệp hóa, đô thị hóa, toàn cầu hóa, thị trường hóa, quyền lợi của người lao động ở nông thôn đang trải qua những biến động to lớn. Người nông dân mong đợi hội có các hoạt động thiết thực hỗ trợ sản xuất và đời sống, tham gia xử lý các tranh chấp, tổ chức những chương trình phát triển nông thôn, đóng góp xây dựng và thực hiện chính sách.

Cần nghiêm túc nghiên cứu phương án đổi mới hội chú trọng vào hoạt động kinh tế. Thành viên của hội nên tập trung vào tăng

(5) Kuznets, Simon. "Economic growth and Structure" New York, Norton, 1965

lớp nông dân hoặc lao động nông thôn. Những người đại diện của tổ chức nông dân phải được nông dân tín nhiệm bầu lên. Đại biểu tham dự đại hội đa số phải là người thực sự làm nghề nông. Chương trình nghị sự của đại hội, nội dung hoạt động của hội phải tập trung vào việc làm ăn của nông dân, những vấn đề thiết thân đến đời sống người lao động nông thôn. Kinh phí của hội, kể cả quỹ lương cho cán bộ dù được Nhà nước trợ cấp nhiều nhưng vẫn phải dựa vào đóng góp tự giác của hội viên và hoạt động kinh doanh của hội.

Nhà nước từng bước phân cấp, giao quyền cho hội tự chủ, quản lý các công việc, tham gia một số dịch vụ công trực tiếp phục vụ nông dân, phục vụ nông nghiệp, như đào tạo nghề, hỗ trợ sản xuất, bảo vệ sản xuất, các chương trình phát triển nông thôn, xóa đói, giảm nghèo. Các tổ chức nông dân bắt nguồn từ cộng đồng thôn bản phải trở thành những đơn vị tự quản, tự chủ để đóng vai trò chủ động trong quá trình quản lý xã hội, quản lý tài nguyên thiên nhiên, khai thác sử dụng kết cấu hạ tầng ở nông thôn và tổ chức phát triển kinh tế hợp tác.

Khi hội đã đủ mạnh để đại diện cho nông dân đàm phán, xử lý tranh chấp với các đối tác, có thể tiến đến hỗ trợ hội phát triển hoạt động kinh doanh, từng bước chủ động việc cung ứng các vật tư nông sản thiết yếu cho sản xuất nông nghiệp, tham gia quản lý kinh doanh các nông, lâm, thủy sản quan trọng nhất. Tiếp đến, hỗ trợ để Hội Nông dân có vị thế bảo vệ hiệu quả quyền lợi của cư dân nông thôn trong quá trình xây dựng và triển khai các chính sách của Đảng và Nhà nước, có tiếng nói công bằng đại diện cho nông dân trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước và hợp tác, liên kết quốc tế.

Gần đây, khi được hỏi điều gì đáng nói nhất về Việt Nam, Mai-con Pót-tơ (Michael Porter), chuyên gia về lợi thế cạnh tranh quốc gia của Đại học Ha-vot (Mỹ) đã trả lời: "lao động và nông nghiệp"⁽⁶⁾. Sức mạnh của người dân nông thôn Việt Nam là một hiện tượng đặc biệt. Người nông dân Việt Nam nổi tiếng về tinh thần dũng cảm, ý chí sáng tạo và tinh thần lao động cần cù. Mặc dù đóng góp của nông nghiệp trong GDP của đất nước đã xuống dưới mức 20% và đóng góp cho xuất khẩu chỉ khoảng 23%, nhưng hiệu quả đầu tư vào nông nghiệp (thể hiện bằng chỉ số ICOR) cao hơn so với các ngành khác và xuất khẩu nông nghiệp là lĩnh vực duy nhất xuất siêu liên tục nhiều năm nay trong thương mại.

Nghị quyết Trung ương 7 khóa X dự kiến, đến năm 2020, chúng ta sẽ đào tạo kỹ năng nghề nghiệp và tạo điều kiện cho nông dân làm ăn giỏi tích lũy đất đai, vốn liếng trở thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp phát triển sản xuất hàng hóa lớn. Đông đảo lao động nông thôn sẽ được đào tạo, hỗ trợ tham gia thị trường lao động công nghiệp, dịch vụ, xuất khẩu. Bởi vậy, Hội Nông dân phải đủ mạnh để cùng với Đảng và Nhà nước tổ chức nông dân xây dựng cuộc sống vật chất và tinh thần tốt đẹp, chuyển mình thành công vào nền nông nghiệp sản xuất lớn, hiện đại và xã hội công nghiệp tương lai. Giai cấp nông dân hôm nay là công nhân và trí thức ngày mai. Tổ chức lại người lao động để họ đủ sức đứng vững và vươn lên trong quá trình công nghiệp hóa là thể hiện rõ rệt nhất của định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay. □

(6) Trả lời phỏng vấn Đài Truyền hình Việt Nam, 2008